

Số: 806/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 16 tháng 4 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch phân khu xây dựng  
tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp Becamex - Bình Phước,  
thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và  
Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;*

*Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24/11/2017;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy  
hoạch ngày 20/11/2018;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày  
17/6/2020;*

*Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/05/2015 của Chính phủ quy  
định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa  
đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập,  
thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP  
ngày 06/5/2015 về quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2023/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy  
định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ quy  
định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;*

*Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa  
đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của  
Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ Quyết định số 1489/QĐ-TTg ngày 24/11/2023 của Thủ tướng Chính  
phủ về việc phê duyệt quy hoạch tỉnh Bình Phước thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn  
đến năm 2050;*





Căn cứ Quyết định số 1259/QĐ-TTg ngày 24/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Bình Phước thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 01:2021/BXD về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về nội dung hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 15/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành QCVN 07:2023/BXD Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật;

Căn cứ Quyết định số 2892/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chung xây dựng đô thị Chơn Thành, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 424/QĐ-UBND ngày 26/02/2025 của UBND tỉnh phê duyệt đồ án điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng đô thị Chơn Thành, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 1326/QĐ-UBND ngày 26/6/2015 của UBND tỉnh phê duyệt đồ án điều chỉnh và quy định quản lý theo đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu Công nghiệp Becamex - Bình Phước, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 1418/QĐ-UBND ngày 07/7/2015 của UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 1326/QĐ-UBND ngày 26/6/2015 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1843/QĐ-UBND ngày 24/8/2015 của UBND tỉnh điều chỉnh Quyết định số 1418/QĐ-UBND ngày 07/7/2015 của UBND tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 1025/QĐ-UBND ngày 17/5/2018 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết Khu Công nghiệp Becamex - Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 2311/QĐ-UBND ngày 16/9/2020 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000 Khu Công nghiệp Becamex - Bình Phước, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 22/TTr-SXD ngày 17/3/2025, Báo cáo thẩm định số 09/BCTĐ-SXD ngày 17/3/2025 và Công văn số 623/SXD-QHKT ngày 11/4/2025.



## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu Công nghiệp Becamex - Bình Phước, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước với các nội dung như sau:

1. Điều chỉnh tên đồ án từ "*Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp Becamex - Bình Phước*" thành "*Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp Becamex - Bình Phước*" cho phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

2. Điều chỉnh tầng cao tại lô đất công trình dịch vụ ký hiệu B.DV1, A.DV13 từ tối đa từ 05 tầng thành tối đa 12 tầng, chiều cao không quá 60m.

3. Điều chỉnh vị trí trạm điện 110kV từ phía Nam suối Cái (giáp đường N30) sang phía Bắc suối Cái (giáp đường N28).

4. Điều chỉnh và bổ sung tuyến kênh thoát nước mặt khu vực phía Nam Khu công nghiệp Becamex - Bình Phước (khu A) như sau:

a) Điều chỉnh bỏ đoạn kênh thoát nước đoạn nút giao đường D20.N36 đến nút giao đường D20.N38 và đoạn kênh từ nút giao đường D18.N36 đến nút giao đường D21.N36 đổ ra suối Cái.

b) Bổ sung kênh thoát nước đoạn nút giao đường D18.N36 đến nút giao đường D18.N30 đổ về suối Cái.

5. Cập nhật ranh giới xây dựng đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành đoạn qua Khu công nghiệp Becamex - Bình Phước, chuyển diện tích hành lang đường cao tốc thành đất giao thông đối ngoại.

6. Điều chỉnh khu đất khoảng 5,1ha (một phần lô đất dịch vụ ADV.13) xây dựng Trường Cao đẳng Bình Phước ra khỏi quy hoạch Khu công nghiệp Becamex - Bình Phước.

**Bảng tổng hợp cơ cấu sử dụng đất trước và sau điều chỉnh**

STT	Đất sử dụng	Quyết định 2311/QĐ-UBND ngày 16/9/2020		Điều chỉnh cục bộ	
		Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tỷ lệ (%)	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tỷ lệ (%)
	<b>Tổng diện tích đất công nghiệp</b>	<b>24.482.732</b>		<b>24.431.399</b>	
	<i>Tách trường Cao đẳng Bình Phước</i>			<i>51.333</i>	
<b>I</b>	<b>Khu công nghiệp</b>	<b>24.316.249</b>	<b>100</b>	<b>24.196.501</b>	<b>100,00</b>
1	Đất nhà máy, xí nghiệp	16.833.793	73,97	16.819.718	74,28



2	Đất kho tàng, bến bãi	1.154.135		1.154.135	
3	Đất khu hành chính- dịch vụ	721.338	2,97	667.145	2,76
4	Đất giao thông	2.578.112	10,60	2.469.533	10,20
5	Đất cây xanh	2.694.226	11,08	2.724.072	11,26
6	Đất hạ tầng kỹ thuật (XLNT, Trạm điện, hành lang đường điện, kênh, suối)	334.645	1,38	361.898	1,50
6.1	<i>Khu xử lý nước thải</i>	<i>126.810</i>		<i>126.810</i>	
6.2	<i>Trạm điện, hành lang đường điện</i>	<i>49.275</i>		<i>64.196</i>	
6.3	<i>Kênh</i>	<i>81.450</i>		<i>93.782</i>	
6.4	<i>Suối</i>	<i>77.110</i>		<i>77.110</i>	
<b>II</b>	<b>Ngoài dân dụng</b>	<b>166.483</b>		<b>234.898</b>	
1	Đất giao thông đối ngoại (Đường Hồ Chí Minh)	27.097		27.097	
2	Đất hành lang đường điện (110 kV, 220 kV)	139.386		139.386	
3	Đất giao thông đối ngoại (Đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành)			68.415	

**Điều 2.** Các nội dung khác không thuộc phạm vi đề nghị điều chỉnh nêu trên vẫn thực hiện theo Quyết định số 1326/QĐ-UBND ngày 26/6/2015, Quyết định số 1418/QĐ-UBND ngày 07/7/2015, Quyết định số 1843/QĐ-UBND ngày 24/08/2015, Quyết định số 1025/QĐ-UBND ngày 17/5/2018, Quyết định số 1176/QĐ-UBND ngày 04/6/2018 và Quyết định số 2311/QĐ-UBND ngày 16/09/2020 của UBND tỉnh Bình Phước.

**Điều 3.** Tổ chức thực hiện

1. Giao Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex Bình Phước: Tổ chức công bố, công khai nội dung điều chỉnh cục bộ theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm toàn diện về tính chính xác của số liệu, các cơ sở dữ liệu, hệ thống sơ đồ, bản đồ trong hồ sơ đồ án điều chỉnh cục bộ quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp Becamex - Bình Phước; tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện theo quy hoạch; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm theo quy định của pháp luật.

2. Giao Sở Xây dựng: Chịu trách nhiệm về nội dung báo cáo kết quả thẩm định. Tham mưu UBND tỉnh thực hiện đầy đủ chức năng quản lý nhà nước đối với các nội dung điều chỉnh nêu trên theo đúng quy định và thẩm quyền.

**Điều 4.** Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Công Thương; Trưởng Ban quản lý Khu kinh tế, Chủ tịch UBND thị xã Chơn Thành, Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex Bình Phước và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này, kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, PCT. UBND tỉnh;
- LĐVP, P: KT;
- Lưu VT.(Trung10)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



*Lê Trường Sơn*

